

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 20-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Yến Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Bún

Bà Tạ Ngọc Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy - Công chức Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Ngân và bà Nguyễn Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLHS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng V (đã chết) và bà Võ Thị M; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 10/3/2020 chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

- Người bị hại: Phạm Văn Th, sinh năm 1991. HKTT: ấp X, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Hiện đang chấp hành án tại trại giam T, huyện T H, tỉnh Long An. (Xin vắng mặt)

-Người làm chứng: Nguyễn Văn A (vắng mặt), Nguyễn Văn Đ (có mặt), Nguyễn Chí L (vắng mặt), Đặng Hoàng T (vắng mặt), Đoàn Văn R (có mặt), Ngô Văn Phúc E (vắng mặt), Nguyễn Hoàng Ch (vắng mặt), Đặng Văn Th (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 05/3/2017, Nguyễn Văn Đ cùng Tô Cón A đi đám hỏi tại nhà ông Nguyễn Hoàng D ở ấp A, xã H, huyện Vĩnh Hưng. Tại đám hỏi, Đ có cự cãi và bị Phạm Văn Th đánh 01 cái bằng tay vào mặt. Đ dùng điện thoại di

động gọi cho Nguyễn Chí L (bạn Đ), nói: “Tui đang gặp chuyện, bị người ta đánh ở đám hỏi, ông chạy xuống phụ tui, chạy qua nhà tôi lấy 02 cây hàng (mã tấu) theo luôn”. Sau đó Đ điện thoại cho Ngô Văn Phúc E nói: “Tôi bị đánh ở dưới đám hỏi, bạn đem 02 cây mã tấu xuống dùm tôi”. Sau khi nghe điện thoại của Đ, Nguyễn Chí L lúc này đang ngồi nhậu cùng với Nguyễn Hoàng Ch và Ngô Văn Phúc E tại nhà của L thì nghỉ nhậu và nói: “Thằng Đ nó có chuyện rồi, chạy xuống phụ nó, thằng nào biết thằng Đ để đồ (mã tấu) đâu không, qua lấy đi”. Nghe vậy, Phúc E đi qua nhà của Phúc E (cách đó khoảng 100m) rồi cầm đến 01 cái bao đựng 02 cây mã tấu đặt lên бага xe mô tô của Phúc E. Sau đó Phúc E chạy xe chở L và cái bao chạy về hướng nhà ông D, Ch chạy xe đi rủ thêm Phạm Nhựt N cùng đi. Khi Phúc E chở L đến cách khu vực nhà ông D khoảng 150m thì gặp Đ và Cón A đang đứng đợi. Đ lấy trong bao ra 01 cây mã tấu rồi đi về phía đám hỏi. L, Cón A và Phúc E đậu xe và đi bộ theo Đ thì thấy Ch cũng chở N tới nơi. N ngồi trông xe còn L và Phúc E nhặt 02 khúc bạch đằng cầm trên tay cùng với Cón A đi lại chỗ đám hỏi. Khi đến đám hỏi thì Th không còn đó, nên cả nhóm gồm Đ, Phúc E, L, Tý A và Ch chạy bộ đuổi theo về hướng bên đồ nhưng cũng không gặp nên quay trở lại lấy xe. Đ bỏ cây mã tấu vào trong bao trên xe của Phúc E, rồi nói: “Tụi bây đi xuống cầu KT6 trước đi”. Cón A chở Đ. Ch, N, L và Phúc E cũng chạy xe theo sau. Trên đường về cầu KT6, Đ lấy điện thoại ra điện cho Nguyễn Văn A (là anh ruột của Đ), nói: “Thằng Th ở ngoài Vĩnh Hưng vô đây đánh em nè, anh chạy vô đây đi, em đón anh ở cầu KT6”. Nguyễn Chí L lấy điện thoại ra điện cho Đặng Văn Th, nói: “Mày ra trước cửa nhà, tao lại rước, đi phụ thằng Đ cái, nó bị người ta đánh”. Phúc E chở L cùng bao mã tấu tới cầu Bình Tứ thì thấy Th đã đứng đợi. L xuống xe cho Th ngồi giữa, Phúc E chở và L ngồi sau chạy đến cầu KT6. Ch cũng chở N tới nơi.

Sau khi nghe điện thoại của Đ, Nguyễn Văn A rủ Nguyễn Chí L, Đặng Hoàng T và Đoàn Văn R cùng đi vào cầu KT6 mục đích là để trả thù cho Đ. Khoảng 15 phút sau, A chở L, R chở T chạy vào đến cầu KT6. A hỏi: “Mấy thằng đó đâu rồi?”, Đ chỉ tay về phía ấp R, xã V. Nguyễn Văn A giựt cây mã tấu trên tay Đ đang cầm, Đặng Hoàng T giựt cây mã tấu mà Phúc E đang cầm trên tay. Lúc này, L chở A, còn R chở T chạy xe về hướng R, xã V. Nhóm của A không bàn bạc và hô hào, rủ rê nhóm của Đ cùng đi. Nhóm của Đ tự chạy theo, trong đó Ch chở Đ, Phúc E chở Th và L. (Riêng Cón A và Nhựt N còn ở lại cầu KT6 hút thuốc và nói chuyện không đi theo). Khi chạy được một đoạn thì Ch và Đ gặp Ngô Văn Phúc A (là anh của Phúc E) đi uống cà phê về và chạy ngược chiều, nên Đ kêu “đi xuống đây có công chuyện một chút”. Phúc A chạy theo xe của Chg về hướng ấp R, xã V.

Khi cả nhóm đi được khoảng hơn 1km đến một cây cầu bằng cây thuộc ấp R, xã V thì thấy có ánh đèn xe mô tô ngược chiều, xe đã dừng lại. Đ nói với Ch, L, Phúc A, Phúc E và Th: “Tụi bây ở bên này, để anh A qua nói chuyện!”. Lúc này, A, T, L và R đi qua cầu xác định đúng là Th đi cùng với Lê Văn V, trên tay Th cũng đang cầm một cây phản thì nói chuyện qua lại vài câu rồi R một tay chụp cây phản còn một tay ôm người Th, T rượt đuổi V, A giựt cây phản trên tay Th vút xuống đất rồi dùng tay phải cầm mã tấu chém vào vai và tay trái của Th 2 nhát từ trên xuống dưới, Th lùi lại thì té ngã nằm nghiêng sát mé lộ. A chém tiếp 2 nhát vào hông trái

Th rồi cầm mã tấu ra xe. Đặng Hoàng T đuổi không kịp V thì quay lại chỗ Th té và sử dụng mã tấu chém 2 nhát vào hông trái của Th rồi cả nhóm lên xe bỏ chạy. Lê Văn V đưa Th đến Bệnh viện Vĩnh Hưng cấp cứu và điều trị đến ngày 13/3/2017 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/TgT.17-PY ngày 11/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương vai trái kích thước 7,5cm x 03cm, sẹo lồi. Tỷ lệ 08%.
- Sẹo vết thương mặt ngoài cánh tay trái kích thước 01cm x 0,5cm, sẹo lành. Tỷ lệ 02%.

- 02 sẹo vết thương ngón IV mặt mu bàn tay phải kích thước 1,5cm x 0,1cm, 02cm x 0,1cm (chê đôi ngón IV), gập ngón bình thường. Tỷ lệ: 03%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. (Mười ba phần trăm).

Kết luận khác: Thương tích trên là vĩnh viễn; Không xác định được cố tật.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-VH ngày 28/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2, 3 Điều 7, 38, 50, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Chí L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù (được trừ thời gian tạm giam trước).

Trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nên không xem xét trong vụ án này.

Vật chứng vụ án: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nên không đề cập trong vụ án này.

Tại phiên tòa: Bị cáo L thống nhất Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/TgT.17-PY ngày 11/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An, thống nhất nội dung bản cáo trạng, tội danh và khung hình phạt, không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Chí L trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai của các đồng phạm trong vụ án là Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn Đ, Đặng Hoàng T, Nguyễn Chí L, Đoàn Văn R, Ngô Văn Phúc E và bị cáo Nguyễn Chí L phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/TgT.17-PY ngày 11/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 05/3/2017, tại địa phận ấp R, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, do muốn trả thù cho Nguyễn Văn Đ bị Phạm Văn Th đánh nên Nguyễn Văn A và Đặng Hoàng T đã sử dụng mã tấu tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất vào vai, cánh tay trái và hông trái của Phạm Văn Th gây thương tích với tỷ lệ thương tật 13%. Còn Nguyễn Chí L, Đoàn Văn R, Ngô Văn Phúc E, Nguyễn Văn Đ và bị cáo Nguyễn Chí L là những người giúp sức cho Nguyễn Văn A và Đặng Hoàng T gây ra thương tích trên cho Phạm Văn Th.

Tuy nhiên, đối với Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn Đ, Đặng Hoàng T, Nguyễn Chí L, Đoàn Văn R, Ngô Văn Phúc E đã được xét xử trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nên không đề cập trong vụ án này.

Đối với bị cáo Nguyễn Chí L, sau thời gian bỏ trốn bị cơ quan chức năng truy nã đã bị bắt và bị đề nghị truy tố theo bản cáo trạng số 14/CT-VKS-VH ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng. Bị cáo Nguyễn Chí L là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ mã tấu tự chế là hung khí nguy hiểm khi sử dụng để chém vào người khác sẽ gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của họ, khách thể này được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, với sự hung hăng và bất chấp hậu quả, bị cáo đã tích cực giúp sức cho các đối tượng khác gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 13% với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Trong vụ án này có 07 đối tượng cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn.

Tuy nhiên, các đối tượng Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Chí L, Đặng Hoàng T, Đoàn Văn R, Ngô Văn Phúc E đã bị xét xử trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, riêng bị cáo Nguyễn Chí L bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, xét xử vụ án nên mức hình phạt dành cho bị cáo sẽ nghiêm khắc hơn để răn đe và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đánh giá về vai trò của bị cáo trong vụ án, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Chí L sau khi nghe Nguyễn Văn Đ điện thoại nhờ hỗ trợ đã tích cực rủ rê Đặng Văn Th và thông báo cho những người trong bàn nhậu là Ngô Văn Phúc E và Nguyễn Hoàng Ch đi tìm hung khí để giúp sức cho Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn A, Đặng Hoàng T gây thương tích cho bị hại, thể hiện vai trò là người giúp sức tích cực trong vụ án dẫn đến hậu quả Nguyễn Văn A và Đặng Hoàng T sử dụng mã tấu gây thương tích cho người bị hại là anh Phạm Văn Th với tỷ lệ thương tích là 13% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả là thương tích của các đồng phạm đã gây ra cho bị hại.

So sánh quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, 2015 và 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo.

Căn cứ điểm a, khoản 4, Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 của Quốc Hội; khoản 2, 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Điểm b, c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Chí L sẽ được xét xử theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Cáo trạng số 14/CT-VKS-VH ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố bị cáo Nguyễn Chí L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí L có thái độ thành khẩn khai báo; Bị hại Phạm Văn Th thể hiện ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Chí L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên việc bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố nên trong quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt nghiêm khắc hơn.

Về vật chứng: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nên Hội đồng xét xử không đề cập trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, người bị hại cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với hành vi của Tô Cón A, Phạm Nhựt N, Đặng Văn Th, Nguyễn Hoàng Ch và Ngô Văn Phúc A đã được lập luận trong bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nên không đề cập trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2, 3 Điều 7, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc Hội ngày 30/6/2016; điểm b, c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý nên không đề cập.

Về vật chứng: Đã được xử lý nên không đề cập.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Huỳnh Thị Yến Linh